TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

Bà Nguyễn T; địa chỉ: Tổ dân phố S, phường B, thành phố Đ, tỉnh B;

Ông Vũ Đ; địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn T và ông Vũ Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

- Về con: Bà Nguyễn T và ông Vũ Đ không có con chung. Cháu Vũ Ch, sinh năm 2018 là con riêng của bà Nguyễn T, không phải là con ông Vũ Đ. Bà Nguyễn T có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Ch; không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn T và ông Vũ Đ có trách nhiệm đăng ký lại Giấy khai sinh cho cháu Chu Ngân Hà ở phần nội dung: *"Họ, chữ đệm, tên: Vũ Ch"* và "*Họ, chữ đệm, tên người cha: Vũ Đ*".

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về chi phí giám định: Bà Nguyễn T và ông Vũ Đ mỗi người chịu 9.000.000 đồng tiền chi phí giám định (*Đã nộp theo phiếu thu ngày 05/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B*).

- Về án phí: Bà Nguyễn T chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí án sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho bà Nguyễn T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/09255 ngày 12 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- UBND phường B, TP.ĐBP;
- Chi cục THSDS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐB;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung